

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 172/2022/HS-ST

Ngày: 29 – 11 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thu Sương
2. Bà Nguyễn Lê Anh Thư

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Duy P, sinh năm 1993 tại Ninh Thuận; Nơi thường trú: Khu phố X, phường H, Thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Quốc Ph và bà Nguyễn Thị Th. Có vợ Hồ Thúy K và có 01 con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 09/6/2022, hiện đang tạm giam tại NH tạm giữ Công an TP. Phan Rang - Tháp Chàm. (có mặt)

*** Bị hại:** Bà Nguyễn Thúy H, sinh năm 1975 (xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Bà Hồ Thúy K, sinh năm 1993 (có mặt)
2. Bà Trần Thị Kim V (có mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố X, phường H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

* *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Xuân S, sinh năm 1965. (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố Y, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Duy P là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài, P thấy khu vực trước Trung tâm thể dục thể thao tỉnh Ninh Thuận trên đường 21 tháng 8 thuộc khu phố Y, phường M, thành phố P thường xuyên có xe ô tô chở khách của tỉnh Lâm Đồng, chạy tuyến Lâm Đồng đi Phan Rang và ngược lại, đậu đỗ tại đây để đón khách nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền bằng cách hù dọa chủ xe, yêu cầu đưa tiền cò (tiền bảo kê) nếu không đưa thì không được đậu đỗ, đón khách tại đây. Từ đầu năm 2021, P gặp bà Nguyễn Thúy H – Chủ nhà xe ô tô khách B (Địa chỉ: *Thôn Ph, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng*) yêu cầu bà H phải đưa tiền bảo kê cho P từ 30.000 đồng – 50.000 đồng/ngày và hù dọa nếu không đưa thì gây cản trở, ảnh hưởng đến việc làm ăn, kinh doanh nên bà H miễn cưỡng đồng ý, cứ cách từ 06 đến 10 ngày, P đến lấy tiền của bà H một lần. Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 09/6/2022, khi P đang nhận số tiền 300.000 đồng của bà H (là tiền bảo kê trong 06 ngày) ở trước Trung tâm thể dục thể thao tỉnh Ninh Thuận thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra, P khai nhận trong khoảng thời gian từ đầu năm 2021 đến ngày 09/6/2022, bằng thủ đoạn trên, P đã chiếm đoạt của bà H số tiền là 18.250.000 đồng. Quá trình điều tra, Hồ Duy P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 157/CT-VKSPRTC ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân Tp. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Hồ Duy P về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại các lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hồ Thúy K thể hiện: Bà là vợ của bị cáo Hồ Duy P, chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen, có gắn sim số 0921143937 là tài sản của bà, vì điện thoại của P bị hư nên bà cho P mượn điện thoại để sử dụng. Bà không biết việc P sử dụng điện thoại để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hiện bà đã được Cơ quan điều tra trả lại điện thoại và chiếc xe mô tô biển số 85B1-903.45 nhãn hiệu Yamaha – Exciter của P (do bà nhận thay). Tại phiên tòa, bà không có yêu cầu gì. Bà mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho chồng bà để P có thể sớm trở về cùng bà chăm sóc cho con.

Tại phiên tòa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Thị Kim V trình bày: Bà là mẹ của bị cáo P, đối với số tiền 18.250.000 đồng là của bị cáo P tác động gia đình nộp để khắc phục hậu quả cho bị hại. Hiện P đang bị tạm giam nên bà là người đi nộp thay số tiền trên cho P; Tại phiên tòa hôm nay, bà không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền 18.250.000 đồng. Bà kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho P vì trong suốt thời gian tạm giam P đã rất hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Duy P phạm tội “Cuồng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hồ Duy P từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; tuyên trả cho bị hại số tiền 17.950.000 đồng; số tiền còn lại 300.000 đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại bà Nguyễn Thúy H có đơn xin xét xử vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của bị hại không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại bà Nguyễn Thúy H.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2021 đến ngày 09/6/2022, tại khu vực trước Trung tâm thể dục thể thao tỉnh Ninh Thuận trên đường 21 tháng 8 thuộc khu phố Y, phường M, thành phố P, Hồ Duy P đã có hành vi dùng lời nói đe dọa, uy hiếp tinh thần của bà Nguyễn Thúy H để nhằm chiếm đoạt số

tiền 18.250.000 đồng với mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cuồng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đe dọa dùng vũ lực, uy hiếp tinh thần để nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị hại không yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 18.250.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm; Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nhằm mục đích sửa chữa, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; do đó Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, bị cáo có nộp cho Tòa án biên lai thu số tiền 18.250.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại; Tuy nhiên quá trình điều tra tại biên bản lấy lời khai ngày 24/9/2022, bị hại bà Nguyễn Thúy H khai như sau: “.....Về dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho tôi số tiền 300.000 đồng mà ngày 09/6/2022 đối tượng P đã chiếm đoạt của tôi. Còn số tiền từ trước đến nay tôi đã đưa cho P thì tôi cho P, tôi không yêu cầu P bồi thường số tiền trên...”. Xét thấy, đối với số tiền 18.250.000 đồng bị cáo P đã chiếm đoạt của bà H từ trước đến nay thì bà H cho P và không yêu cầu P bồi thường; do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị hại và tuyên trả lại số tiền 18.250.000 đồng cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen, có gắn sim số 0921143937 đã tạm giữ của P khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên là của bà Hồ Thúy K (là vợ của P, sinh năm 1993, trú tại Khu phố X, phường H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận) cho P mượn để liên lạc. Bà K không biết P sử dụng để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; Vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà K là phù hợp pháp luật.

- 01 xe mô tô biển số 85B1-903.45 nhãn hiệu Yamaha – Exciter đã tạm giữ của P khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không liên quan

đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho P (do chị Hồ Thúy K là vợ của P nhận thay) là có căn cứ.

- Đối với số tiền 300.000 đồng (gồm 04 tờ mệnh giá 50.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) là số tiền của bà Nguyễn Thúy H bị chiếm đoạt ngày 09/6/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 đĩa DVD lưu đoạn ghi âm cuộc nói chuyện giữa Hồ Duy P và bà Nguyễn Thúy H, Cơ quan điều tra đã lưu giữ và chuyển cùng hồ sơ vụ án.

[6] Đối với Nguyễn Minh D (sinh năm 1995, trú tại Khu phố Y, phường M, thành phố P) đã giúp P đi thu tiền của bà H 03 lần nhưng D không biết đó là tiền P cưỡng đoạt của bà H nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với D là có căn cứ.

[7] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ các nhà xe ô tô khách đã bị Hồ Duy P chiếm đoạt tài sản trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có người nào đến trình báo; Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có cơ sở sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Duy P phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Duy P 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 194 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại bà Nguyễn Thúy H về việc bà H đồng ý cho P số tiền 18.250.000 đồng và không yêu cầu P bồi thường số tiền này. Tiếp tục tạm giữ số tiền 18.250.000^d (Mười tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Trần Thị Kim V nộp thay Hồ Duy P theo biên lai thu tiền số 0001464 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Duy P phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm. Bị hại vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo

